

Số: 41 /HD - SNV

Hưng Yên, ngày 31 tháng 7 năm 2020

**HƯỚNG DẪN**  
**Công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo**

*Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003 và các Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005 và năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;*

*Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 20/7/2020 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 26/02/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ.*

Sở Nội vụ hướng dẫn một số nội dung về công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau:

**I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

Hướng dẫn này áp dụng đối với các tập thể, cá nhân (trong và ngoài ngành Giáo dục và Đào tạo) tự nguyện thi đua và lập thành tích xuất sắc, góp phần thúc đẩy sự phát triển của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hưng Yên. Trong đó:

**1. Đối tượng thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo:**

a) Tập thể gồm:

- Sở Giáo dục và Đào tạo và các phòng chức năng thuộc Sở;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp thực hiện chức năng Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh và các tổ chức cấu thành thuộc các đơn vị sự nghiệp này.

b) Cá nhân gồm: Công chức, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên, học viên tham gia công tác, học tập tại các cơ quan, đơn vị thuộc điểm a, Mục 1, Phần I nêu trên.



## **2. Đối tượng không thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo:**

Đối tượng không thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo bao gồm các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp, đóng góp, tài trợ đối với công tác phát triển ngành Giáo dục và Đào tạo của tỉnh.

## **II. NGUYÊN TẮC KHEN THƯỞNG**

### **1. Nguyên tắc khen thưởng:**

Nguyên tắc khen thưởng thực hiện theo Điều 3 Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 20/7/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua khen thưởng tỉnh Hưng Yên (sau đây gọi chung là Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND), cụ thể:

a) Việc xét khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được chỉ thực hiện đối với các tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý về tổ chức, bộ máy biên chế và quỹ lương của tỉnh.

b) Không xét khen thưởng đột xuất cho tập thể, cá nhân thực hiện nhiệm vụ được phân công theo chương trình, kế hoạch.

c) Cấp nào phát động phong trào thi đua theo đợt, chuyên đề thì cấp đó xét khen thưởng.

d) Việc khen thưởng đảm bảo đúng thời hạn và hồ sơ đề nghị khen thưởng phải đảm bảo đúng thành phần, nội dung theo quy định.

### **2. Các trường hợp không xét khen thưởng:**

Không xét khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân thuộc một trong các trường hợp sau:

#### **a. Đối với tập thể:**

- Không đăng ký tham gia các phong trào thi đua do cấp có thẩm quyền phát động;

- Có cá nhân vi phạm chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước;

- Nội bộ mất đoàn kết, không chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước;

#### **b) Đối với cá nhân:**

- Không đăng ký tham gia phong trào thi đua do cấp có thẩm quyền phát động;

- Bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;

- Không xét khen thưởng đối với người đứng đầu đơn vị nếu trong năm đơn vị được giao quản lý bị cấp có thẩm quyền phê bình bằng văn bản hoặc cơ quan, đơn vị, cá nhân đề xảy ra hoặc trực tiếp liên quan đến vụ việc tiêu cực tham nhũng, sai phạm trong việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc có dấu hiệu sai phạm đang chờ các cơ quan có thẩm quyền kết luận.



### III. CÔNG TÁC THI ĐUA

#### 1. Hình thức tổ chức phong trào thi đua:

Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao theo năm học hàng năm, xác định mục đích, yêu cầu, nội dung, chỉ tiêu phấn đấu, giải pháp thực hiện để phát động phong trào thi đua thường xuyên hoặc xác định nhiệm vụ trọng tâm, một lĩnh vực cần tập trung thực hiện trong khoảng thời gian nhất định để phát động phong trào thi đua theo đợt, chuyên đề.

Trong quá trình tổ chức các phong trào thi đua cần đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi đua, khen thưởng nhằm nâng cao hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và cá nhân tham gia thi đua đảm bảo dân chủ, công khai, công bằng và kịp thời. Thực hiện nền nếp việc tổ chức đăng ký thi đua và ký kết giao ước thi đua ở các đơn vị, các cấp học, ngành học ngay từ đầu năm học; Phong trào thi đua, đảm bảo thiết thực và hiệu quả. Chú trọng công tác phát hiện các điển hình tiên tiến, qua đó bồi dưỡng, xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua, góp phần nêu gương người tốt, việc tốt, có sức lan toả trong cơ quan, đơn vị và trong toàn ngành.

#### 2. Đăng ký thi đua:

##### a) Thi đua thường xuyên

Các cụm, khối thi đua; các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua và gửi đăng ký thi đua về Sở Nội vụ trước ngày 15 tháng 10 hàng năm.

##### b) Thi đua theo đợt, chuyên đề

Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ trọng tâm, lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định tiến hành phát động hoặc đăng ký phát động phong trào thi đua theo đợt, chuyên đề gửi về Sở Nội vụ.

Trường hợp cơ quan, đơn vị, địa phương đăng ký phát động phong trào thi đua với UBND tỉnh, Sở Nội vụ tổng hợp, thẩm định và báo cáo UBND tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức phát động các phong trào thi đua theo đợt, chuyên đề của tỉnh.

#### 3. Tổ chức và hoạt động các cụm, khối thi đua:

a) Cụm, khối thi đua được tổ chức hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, đoàn kết, hợp tác cùng phát triển, có nhiệm vụ tổ chức thực hiện các phong trào thi đua hàng năm do UBND tỉnh, ngành Giáo dục và Đào tạo, đơn vị, địa phương phát động; tổ chức tổng kết đánh giá, chấm điểm, bình xét, suy tôn các tập thể tiêu biểu đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định.

b) Hàng năm cụm, khối thi đua tổ chức phát động, ký giao ước, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, bầu trưởng, phó cụm, khối theo quy định của UBND tỉnh và hướng dẫn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.



#### **4. Chia cụm, khối thi đua (để xét tặng Cờ thi đua):**

a) Sở Giáo dục và Đào tạo: Tham gia Khối thi đua Văn hóa - Xã hội, do UBND tỉnh quyết định thành lập.

b) Các trường Đại học, Cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tỉnh: Tham gia Khối thi đua Các trường Đại học - Cao đẳng, do UBND tỉnh quyết định thành lập.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập 05 (năm) cụm thi đua sau:

- Các phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố;
- Các trường THPT hạng I và Trung tâm GDTX trực thuộc Sở;
- Các trường THPT hạng II, III trực thuộc Sở;
- Các trường THPT dân lập thuộc Sở quản lý về chuyên môn;
- Các phòng và tương đương thuộc Sở.

d) Trường Cao đẳng trực thuộc UBND tỉnh: Quyết định thành lập 01 (một) Khối thi đua các khoa, phòng và tương đương thuộc nhà trường.

đ) UBND cấp huyện quyết định thành lập 03 (ba) cụm thi đua đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý (về biên chế, quỹ lương hoặc chuyên môn), cụ thể như sau:

- Các đơn vị sự nghiệp thực hiện chức năng giáo dục THPT - THCS - Dạy nghề, hướng nghiệp;

- Các đơn vị sự nghiệp thực hiện chức năng giáo dục Tiểu học (gồm cả Trường PHCN - Dạy nghề cho người khuyết tật *(nếu có)*);

- Các đơn vị sự nghiệp thực hiện chức năng giáo dục Mầm non.

*Lưu ý: Đối với các trường có nhiều cấp học thì lấy cấp học cao nhất làm tiêu chí tham gia cụm thi đua.*

#### **5. Số lượng Cờ thi đua phân bổ theo cụm, khối thi đua:**

a) Các khối thi đua do UBND tỉnh thành lập thực hiện bình xét, suy tôn đơn vị nhận danh hiệu thi đua theo quy định của tỉnh về tổ chức và hoạt động của Khối (Sở Giáo dục và Đào tạo, các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh bình xét Cờ thi đua của UBND tỉnh theo khối thi đua các đơn vị đó tham gia).

b) Mỗi cụm, khối thi đua do các cơ quan, đơn vị quyết định thành lập suy tôn 01 (một) đơn vị dẫn đầu đề nghị UBND tỉnh tặng Cờ thi đua.

#### **6. Tổng kết phong trào thi đua:**

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức chỉ đạo, triển khai tổng kết phong trào thi đua, khen thưởng công tác năm học đảm bảo chặt chẽ từ sơ sở trong đó tập trung vào các nội dung chủ yếu như: Đánh giá kết quả thực hiện các phong trào thi đua đã phát động, qua đó phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng gương điển hình tiên tiến; thực hiện công tác khen thưởng theo quy định. Đồng thời, chỉ ra những mặt còn tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện các phong trào thi đua, công tác khen thưởng; đồng thời rút ra bài học kinh nghiệm, biện pháp khắc phục để triển khai tốt hơn trong năm học tiếp theo.



Các đơn vị xây dựng báo cáo tổng kết gửi về Trường khối thi đua (đối với Khối thi đua các trường Đại học, Cao đẳng); Hội đồng TĐKT Sở Giáo dục và Đào tạo; Hội đồng TĐKT các huyện, thị xã, thành phố, để tổng hợp báo cáo Hội đồng TĐKT tỉnh và UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) theo quy định.

#### **IV. BÌNH XÉT THI ĐUA, ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

##### **1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân (áp dụng đối với cá nhân thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo):**

a) Danh hiệu "Lao động tiên tiến":

- Đối tượng: Tại điểm b, Mục 1, Phần I Hướng dẫn này.

- Tiêu chuẩn, điều kiện:

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;

+ Chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;

+ Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ;

+ Có đạo đức, lối sống lành mạnh;

+ Có thời gian công tác 12 tháng trở lên (đối với lao động nữ thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét tặng "Lao động tiên tiến").

- Số lượng: Theo Quy chế Thi đua, Khen thưởng của đơn vị địa phương.

b) Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở":

- Đối tượng: Tại điểm b, Mục 1, Phần I Hướng dẫn này.

- Tiêu chuẩn, điều kiện:

+ Đạt tiêu chuẩn "Lao động tiên tiến";

+ Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị công nhận.

- Số lượng: Không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến".

c) Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh":

- Đối tượng: Tại điểm b, Mục 1, Phần I Hướng dẫn này (trừ đối tượng tỉnh không quản lý về biên chế và quỹ lương).

- Tiêu chuẩn, điều kiện:

Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các trường Cao đẳng thuộc tỉnh căn cứ vào tiêu chuẩn danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" lựa chọn những cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc được trong số những cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý (về tổ chức và quỹ lương) có 03 lần liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và có sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học được Hội đồng xét duyệt công nhận sáng kiến, đề tài nghiên cứu tỉnh quyết định công nhận để đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh".



- Thời điểm đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” là ngay sau khi được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” lần thứ 3 liên tiếp.

- Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” có giá trị 03 năm tính đến thời điểm đơn vị đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”.

d) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”:

- Đối tượng: Tại điểm b, Mục 1, Phần I Hướng dẫn này (trừ đối tượng tỉnh không quản lý về biên chế và quỹ lương).

- Tiêu chuẩn, điều kiện:

+ Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

+ Có sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học, để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

+ Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do người đứng đầu, bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương xem xét, công nhận.

## **2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể (áp dụng đối với cá nhân thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo):**

a) Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến":

- Đối tượng: Tại điểm a, Mục 1, Phần I Hướng dẫn này.

- Tiêu chuẩn, điều kiện:

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao.

+ Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

+ Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

+ Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy chế hoạt động của cơ quan.

- Số lượng: Theo Quy chế Thi đua, Khen thưởng của cơ quan, đơn vị địa phương.

b) Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc":

- Đối tượng: Tại điểm a, Mục 1, Phần I Hướng dẫn này (trừ tập thể tỉnh không quản lý về biên chế và quỹ lương).

- Tiêu chuẩn, điều kiện:

+ Là tập thể sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

+ Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;



+ Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “ Lao động tiên tiến”;

+ Có cá nhân đạt danh hiệu “ Chiến sỹ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

+ Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Số lượng:

+ Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND cấp huyện: Đề nghị không quá 15% các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý (được phép làm tròn số);

+ Đối với các Trường Cao đẳng thuộc tỉnh: Đề nghị không quá 20% các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý (được phép làm tròn số).

c) Cờ thi đua của UBND tỉnh:

- Đối tượng:

Tập thể thuộc cụm, khối thi đua theo Mục 4, Phần III Hướng dẫn này.

- Tiêu chuẩn, điều kiện:

+ Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc của tỉnh;

+ Nội bộ đoàn kết; tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh, chính quyền đạt trong sạch vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn khác;

+ Được bình xét suy tôn là đơn vị xuất sắc dẫn đầu của khối thi đua.

- Số lượng: Thực hiện theo hướng dẫn tại Mục 5 Phần III nêu trên.

d) Cờ thi đua của Chính phủ:

- Đối tượng: Tập thể đã được đề nghị Cờ thi đua của UBND tỉnh.

- Tiêu chuẩn, điều kiện:

+ Có thành tích, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong toàn quốc;

+ Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn khác;

+ Được bình xét suy tôn là đơn vị xuất sắc dẫn đầu của cụm, khối thi đua.

- Số lượng: Theo số lượng đăng ký Cờ thi đua của Chính phủ hàng năm.

**3. Hình thức khen thưởng (áp dụng cho cả tập thể, cá nhân thuộc và không thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo):**

a) Giấy khen:

- Đối tượng: Tại Mục 1, 2, Phần I Hướng dẫn này.

- Tiêu chuẩn, điều kiện:



+ Tập thể được tặng Giấy khen khi thuộc một trong ba trường hợp sau: (1) Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua **hoặc** (2) lập được thành tích đột xuất **hoặc** (3) hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí;

+ Cá nhân được tặng Giấy khen khi thuộc một trong ba trường hợp sau: (1) Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua **hoặc** (2) lập được thành tích đột xuất **hoặc** (3) hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Số lượng: Theo Quy chế Thi đua, Khen thưởng của đơn vị địa phương.

b) Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh:

- Đối tượng: Tại Mục 1,2 Phần I Hướng dẫn này.

- Tiêu chuẩn, điều kiện:

+ Tập thể được tặng Bằng khen khi thuộc một trong ba trường hợp sau: (i) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua **hoặc** (2) lập được thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc tỉnh **hoặc** (3) có 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

+ Cá nhân được tặng Bằng khen khi thuộc một trong ba trường hợp sau: (1) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do tỉnh phát động hàng năm **hoặc** (2) Lập được nhiều thành tích, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực **hoặc** (3) Có 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở. Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Số lượng:

+ Tập thể: Tối đa 15% trên tổng số các tập thể (được phép làm tròn);

+ Cá nhân: Tối đa 3% trên tổng số giáo viên, nhân viên thuộc đơn vị quản lý (được phép làm tròn).

*(Việc khen thưởng học sinh, sinh viên, học viên học tập tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh và tập thể, cá nhân không thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo có thành tích trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp, đóng góp, tài trợ đối với công tác phát triển ngành Giáo dục và Đào tạo của tỉnh: Căn cứ vào thành tích đạt được, đảm bảo tiêu biểu xuất sắc).*

c) Khen thưởng vinh dự Nhà nước:

Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các Trường Cao đẳng thuộc tỉnh lựa chọn những tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc để trình cấp có thẩm quyền xét, khen thưởng. Tiêu chuẩn cụ thể thực hiện theo Nghị định số 91/2017NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.



#### **4. Thủ tục trình khen thưởng:**

a) Tập thể, cá nhân trình khen kèm báo cáo thành tích theo tiêu chuẩn; hồ sơ đề nghị khen thưởng phải phù hợp với hình thức khen thưởng. Báo cáo thành tích phải có đủ căn cứ để đối chiếu với các tiêu chuẩn.

b) Nội dung báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng thực hiện theo mẫu báo cáo quy định tại Nghị định số 91/2017/MND-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị tặng các danh hiệu, hình thức khen thưởng cấp tỉnh phải có xác nhận của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị địa phương đề nghị khen thưởng.

d) Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Hiệu trưởng các trường Cao đẳng thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm về thủ tục và nội dung hồ sơ đề nghị khen thưởng.

#### **5. Hồ sơ xét khen cấp tỉnh, gồm:**

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình đề nghị của cấp trình khen;

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng có xác nhận của cấp trình khen. (tập thể mẫu số 01, cá nhân mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ);

- Quyết định công nhận sáng kiến, đề tài nghiên cứu của Chủ tịch Hội đồng Xét duyệt công nhận sáng kiến, đề tài nghiên cứu cấp cơ sở, tỉnh hoặc Hội đồng Khoa học cấp bộ, ngành, trung ương công nhận;

- Biên bản của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen;

- Quyết định đã được công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (sao y bản chính) để chứng minh tính liên tục trong hồ sơ khen thưởng.

b) Số lượng: 02 bộ (bản giấy).

c) Cách thức gửi hồ sơ:

Các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng **đồng thời** về Sở Nội vụ qua địa chỉ: <http://dichvucong.hungyen.gov.vn/> và gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích về Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính.

#### **6. Hồ sơ xét khen cao, gồm:**

a) Tờ trình đề nghị của cấp trình khen.

b) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng có xác nhận của cấp trình khen (tập thể mẫu số 01, cá nhân mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ).

c) Quyết định đã được công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (sao y bản chính) để chứng minh tính liên tục trong hồ sơ khen thưởng.

d) Số lượng: 05 bộ.

#### **7. Thẩm quyền khen thưởng và tuyên trình khen thưởng:**

a) Thẩm quyền khen thưởng:

- Cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ công chức, người lao động và quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý;



- Cấp nào chủ trì phát động thi đua theo đợt, theo chuyên đề thì cấp đó có thẩm quyền khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc.

b) Tuyển trình khen thưởng:

- Tuyển trình khen thưởng **cơ bản** đảm bảo nguyên tắc: Cơ quan, đơn vị quản lý về tổ chức và quỹ lương đề nghị cấp trên khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý (*trường hợp đề nghị tặng Cờ thi đua cho Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện do Sở Giáo dục và Đào tạo trình; đề nghị tặng Cờ thi đua cho Trường PHCN và dạy nghề cho người khuyết tật do UBND cấp huyện trình*);

- Việc khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân không thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo, có thành tích trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp, đóng góp, tài trợ đối với công tác phát triển ngành Giáo dục và Đào tạo của tỉnh: Do đơn vị trực tiếp chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo hoặc tiếp nhận sự phối hợp, đóng góp, tài trợ thực hiện.

### 8. Hiệp y khen thưởng:

Đối với việc đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước đối với các tập thể, cá nhân do các Trường cao đẳng trực thuộc tỉnh và UBND cấp huyện đề nghị, Sở Nội vụ sẽ tổng hợp và gửi ý kiến hiệp y của Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

### 9. Thời gian đề nghị khen thưởng:

Các đơn vị gửi hồ sơ đề nghị khen UBND tỉnh khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng **trước ngày 15/7 hàng năm**. (*Riêng năm 2020, do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 nên kết thúc năm học muộn hơn so với kế hoạch hàng năm. Vì vậy, thời gian trình khen thưởng chậm nhất trước ngày 15/8/2020*).

Trên đây là Hướng dẫn của Sở Nội vụ về công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo để các đơn vị thống nhất thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Nội vụ để được hướng dẫn (hoặc sửa đổi, bổ sung) kịp thời. *TH*

Nơi nhận: *LT*

- UBND tỉnh (để b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh (Phòng NC<sup>Tuyển</sup>);
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Lao động, TB&XH;
- Lãnh đạo Sở Nội vụ;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố
- Khối thi đua các Trường ĐH, CĐ;
- Phòng Nội vụ; Phòng GD&ĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- Ban TĐKT;
- Lưu VT; CV<sup>Tuyển</sup>

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thị Thiều Hương**